

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 184/2006/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy chế quản lý sử dụng chung cột điện trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công nghiệp tại Công văn số 1644/SCN-QLĐN ngày 18 tháng 12 năm 2006 về ban hành Quy chế quản lý sử dụng chung cột điện trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản “Quy chế quản lý sử dụng chung cột điện trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công nghiệp, Giám đốc Sở Bru chính, Viễn thông, Giám đốc Sở Giao thông - Công chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Giám đốc đơn vị có cột điện, Giám đốc các doanh nghiệp sử dụng chung cột điện, Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý sử dụng chung cột điện

trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 184/2006/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế này quy định việc quản lý sử dụng chung cột điện nhằm nâng cao sự hợp tác hiệu quả giữa đơn vị có cột điện với các đơn vị khác sử dụng chung cột điện, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan trong việc đầu tư xây dựng; quản lý vận hành công trình; sửa chữa, tháo dỡ, di dời cột điện; đảm bảo mỹ quan đô thị và an toàn về điện.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Đơn vị điện lực và các đơn vị có cột điện khác là chủ sở hữu các cột điện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý sử dụng chung cột điện này.

2. Chỉ các đơn vị thuộc các chuyên ngành sau đây được tham gia sử dụng chung cột điện:

- Bưu chính, viễn thông; thông tin liên lạc;
- Chiếu sáng công cộng;
- Truyền hình cáp;
- Các trường hợp khác phải được cấp thẩm quyền cho phép.

3. Nghiêm cấm quảng cáo, treo băng rôn trên cột điện và các hình thức khác ngoài những quy định tại khoản 2 Điều 2.

4. Việc tham gia sử dụng chung cột điện phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

a) Phải được sự thỏa thuận của đơn vị điện lực và các đơn vị có cột điện khác bằng hợp đồng thuê mướn theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Riêng, đối với đơn vị sử dụng chung cột điện là Quân đội, Công an và Bru điện Trung ương: được thỏa thuận bằng biên bản nguyên tắc miễn phí với các mục đích phục vụ an ninh quốc phòng; các mục đích kinh doanh vẫn phải có hợp đồng và thu phí như những đơn vị khác; các trường hợp đặc biệt hoặc ngắn hạn: khẩn cấp phục vụ an ninh quốc phòng, lắp tạm gấp phục vụ hội nghị, lễ hội do cấp thẩm quyền tổ chức hoặc cho phép thì có thể không chờ thỏa thuận hồ sơ thiết kế và đăng ký lịch công tác, hoặc chỉ cần có công văn gửi cơ quan thẩm quyền và đơn vị có cột điện, tiến hành lắp trước và sẽ hoàn tất thủ tục bổ sung sau theo quy định của Quy chế này.

b) Tuân thủ các quy định hiện hành về kỹ thuật, an toàn ngành điện.

c) Khi di dời cột điện để giải phóng mặt bằng theo quyết định thu hồi đất của Nhà nước, đơn vị khác sử dụng chung cột điện nhất thiết phải chấp hành theo tiến độ mà chủ dự án đã thống nhất với đơn vị có cột điện và các quy định khác của pháp luật.

d) Được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ chủ sở hữu đối với hệ thống của mình trên cột điện trong đầu tư phát triển, vận hành, duy tu bảo dưỡng và thu hồi theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

5. Đơn vị có cột điện chịu trách nhiệm tháo dỡ, thu hồi hoặc thanh thải, không để tồn tại các cột điện hư cũ đã có cột mới thay thế, không còn sử dụng trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc quản lý sử dụng chung cột điện trên địa bàn thành phố, áp dụng cho các đơn vị có cột điện và các đơn vị sử dụng chung cột điện quy định trong Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành liên quan, các đơn vị có cột điện và các đơn vị sử dụng chung cột điện trên địa bàn thành phố có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Đơn vị điện lực*” gồm Công ty Điện lực thành phố, Công ty Truyền tải điện 4, Công ty trách nhiệm hữu hạn Điện lực Hiệp Phước.

2. “Đơn vị có cột điện” gồm đơn vị điện lực; đơn vị chuyên ngành bưu chính, viễn thông, thông tin liên lạc, truyền hình cáp; đơn vị chiếu sáng công cộng và các đơn vị đang quản lý các loại cột điện khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

3. “Cột điện” bao gồm các cột: bê tông vuông, bê tông ly tâm, cột thép, cột gỗ do đơn vị có cột điện đầu tư và quản lý (không bao gồm các cột điện cao áp).

4. “Đơn vị khác sử dụng chung cột điện” gồm các đơn vị chuyên ngành nêu tại khoản 2 Điều 2 có sử dụng chung cột điện.

5. “Hệ thống khác trên cột điện” là toàn bộ thiết bị, vật tư, phương tiện của đơn vị khác, phục vụ mục đích khác với mục đích truyền tải, phân phối điện và được lắp đặt trên cột của đơn vị có cột điện quản lý.

Chương II **QUẢN LÝ SỬ DỤNG CHUNG TRỤ ĐIỆN**

Mục I **HỆ THỐNG KHÁC HIỆN HỮU, XÂY MỚI TRÊN TRỤ ĐIỆN**

Điều 5. Các hệ thống khác được phép tồn tại, lắp mới chung trên cột điện nhưng phải đảm bảo các điều kiện sau

1. Lưới điện đi phía trên, khoảng cách từ dây dẫn điện gần nhất đến bộ phận bất kỳ của hệ thống khác trên cột điện theo quy định kỹ thuật - an toàn của ngành điện.

2. Hệ thống khác lắp đặt trên cột điện không được làm vượt quá kết cấu chịu lực làm rạn nứt, cong, nghiêng gây đổ ngã cột điện, không được gây cản trở công tác duy tu, kiểm tra, sửa chữa, thay thế thiết bị điện của đơn vị có cột điện.

3. Dây tiếp đất từ công trình điện cũng như từ các công trình khác trên cột điện xuống đất phải đặt trong ống nhựa cứng để tránh được mọi tiếp xúc ngẫu nhiên giữa người với dây tiếp đất. Ống nhựa cứng được ốp sát thân cột điện và có chiều cao kể từ mặt đất trở lên không dưới 2 mét.

4. Khoảng cách từ điểm thấp nhất của dây cáp truyền tín hiệu thông tin, dữ liệu ở trạng thái võng cực đại đến mặt đất tự nhiên, đường giao thông, khoảng cách giao chéo giữa các đường dây phải tuân theo quy định hiện hành.

5. Hạn chế trồng cột mới khi đã có các cột điện hiện hữu đạt yêu cầu sử dụng

trong phạm vi thành phố. Nếu trên cột đã có trục cáp viễn thông dung lượng lớn dư nhiều thì hạn chế mỗi đơn vị xây dựng riêng trục cáp mới trên cột điện không đảm bảo an toàn và mỹ quan, mà phải hợp đồng thuê giữa các đơn vị với nhau.

6. Các hệ thống khác hiện hữu treo móc trên cột điện chưa phù hợp kỹ thuật, an toàn thì đơn vị có cột điện thỏa thuận đơn vị sử dụng chung cột điện về thời hạn để khắc phục hoàn thiện.

Điều 6. Quản lý lưu trữ hồ sơ

1. Đơn vị có cột điện phải lập danh sách thống kê, cập nhật mới các bản vẽ thể hiện vị trí hướng tuyến các cột điện, cung cấp hồ sơ dữ liệu cho các đơn vị khác sử dụng chung cột điện khi cần. Các đơn vị khác sử dụng chung cột điện phải cập nhật danh sách thống kê, các bản vẽ thể hiện: vị trí, hướng tuyến, các thiết bị chính của hệ thống khác trên cột điện. Các loại hồ sơ này phải được cập nhật theo hiện trạng.

2. Hồ sơ thiết kế các hệ thống khác trên cột điện phải được lưu trữ tại cơ quan thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, cấp phép (nếu có), đơn vị có cột điện và đơn vị sử dụng chung cột điện. Sau 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu, đơn vị sử dụng chung cột điện phải cung cấp bản vẽ hoàn công thể hiện vị trí, hướng tuyến, các thiết bị chính của hệ thống khác trên cột điện cho đơn vị có cột điện. Những hồ sơ, thông tin được Nhà nước quy định là mật thì phải lưu dưới dạng mật.

Điều 7. Dấu hiệu nhận biết các hệ thống sử dụng chung cột điện

1. Các đơn vị khác sử dụng chung cột điện phải có dấu hiệu nhận biết rõ ràng đối với từng hệ thống của đơn vị đó và thông báo cho Sở Bru chính, Viễn thông, Sở Công nghiệp, Công an thành phố và đơn vị có cột điện biết các dấu hiệu này, kể cả các hệ thống khác trên cột điện phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

2. Dấu hiệu nhận biết do Sở Bru chính, Viễn thông quy định, phải thể hiện các thông tin chính sau:

a) Dấu hiệu thể hiện dưới dạng mã số, mã màu, tính ưu tiên, chủ tài sản... chỉ có cơ quan thẩm quyền, đơn vị có cột điện và đơn vị chủ tài sản biết dấu hiệu này.

b) Chủng loại cáp thông tin (cáp sợi quang, cáp sợi đồng, dấu hiệu cáp truyền hình, cáp điện năng).

c) Độ cao tối thiểu của dây cáp so với mặt đường.

d) Dung lượng sợi cáp treo, đường kính mỗi sợi cáp bên trong, điện áp hoạt động.

3. Đơn vị có cột điện phải sơn, treo đầy đủ số cột điện, biển báo nguy hiểm, cảnh báo bảo vệ tài sản, bảng tên chỉ danh thiết bị điện lắp đặt trên tất cả các cột điện.

Điều 8. Duy tu bảo quản các cột điện sử dụng chung

Đơn vị có cột điện phải có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng cột điện, lập danh sách các cột điện hiện đang quá tải do hệ thống khác trên cột điện gây nghiêng, cong cột, rạn nứt cột, sụt lún, bề móng cột, không đảm bảo kỹ thuật an toàn điện, không theo các điều kiện hợp đồng hoặc thỏa thuận đã ký, đơn vị có cột điện phải thông báo cho các đơn vị này để phối hợp xử lý, cụ thể: làm gọn, tháo dỡ hoặc đi ngầm, gia cố móng cột, trồng cột riêng, trồng cột ghép. Khi thực hiện công tác kiểm tra, rà soát thường xuyên, đơn vị có cột điện phối hợp với các đơn vị khác sử dụng chung cột điện để cùng nhau nhanh chóng có biện pháp xử lý.

Điều 9. Đăng ký lịch công tác

1. Khi thực hiện các công tác sửa chữa, cải tạo, bảo trì theo kế hoạch nếu có ảnh hưởng đến hệ thống khác trên cột điện thì đơn vị có cột điện cần thông báo trước 14 ngày cho các đơn vị khác sử dụng chung cột điện để cùng phối hợp. Đến ngày thực hiện công tác của đơn vị có cột điện mà vẫn không có sự phối hợp hoặc hệ thống khác trên cột điện vẫn chưa được tháo dỡ, di dời trước, đơn vị có cột điện vẫn triển khai công tác và được quyền thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 của Quy chế này.

2. Các đơn vị khác sử dụng chung cột điện phải đăng ký thi công sửa chữa, cải tạo hệ thống khác trên cột điện trước ít nhất 14 ngày với đơn vị có cột điện, trừ các trường hợp khẩn cấp hoặc đột xuất phục vụ cho các mục đích an ninh, quốc phòng, lễ hội... thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 2 của Quy chế này. Đơn vị có cột điện xem xét, nếu công tác trên không cần cắt điện có thể thỏa thuận để thi công ngay. Nếu công tác trên cần phải cắt điện thì đơn vị có cột điện phải thông báo cho đơn vị khác sử dụng chung cột điện thời gian cụ thể để phối hợp nêu tại khoản 1 Điều 9 Quy chế này.

3. Nhằm đảm bảo an toàn lao động, các đơn vị thi công hệ thống khác trên cột điện phải đăng ký công tác với đơn vị có cột điện. Cụ thể phải: đăng ký công tác, nhận và bàn giao hiện trường, kiểm tra, trả phiếu công tác. Các đơn vị khác sử dụng chung cột điện phải tổ chức tập huấn kiến thức an toàn điện, trang bị đầy đủ bảo hộ an toàn lao động cho nhân viên của mình theo quy định.

Điều 10. Phối hợp tháo dỡ di dời cột điện sử dụng chung

1. Đơn vị có cột điện là đầu mối thông báo cho các đơn vị sử dụng chung cột

điện để cùng phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan việc phải tháo dỡ, di dời cột điện để giải phóng mặt bằng.

2. Khi nhận được văn bản các chủ dự án yêu cầu di dời thu hồi các cột điện sử dụng chung hoặc ngầm hóa lưới điện thì đơn vị có cột điện phải thông báo bằng văn bản cho tất cả các đơn vị khác sử dụng chung cột điện phối hợp khảo sát thiết kế, chuẩn bị kế hoạch nguồn vốn và thực hiện di dời đồng bộ theo quy định tại Điều 2 Quy chế này và theo các quy định hiện hành của Nhà nước về thẩm định và xét duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố.

3. Đơn vị có cột điện chịu trách nhiệm tháo dỡ, thu hồi các cột điện khi phải di dời và tất cả các cột điện thuộc tài sản của mình đang tồn tại trong phạm vi thành phố nhưng không còn sử dụng nữa. Trường hợp trên cột điện phải tháo dỡ, di dời còn có hệ thống khác trên cột điện nhưng không thể nhận biết được chủ sở hữu hoặc chủ tài sản không nhìn nhận trốn tránh trách nhiệm thì đơn vị có cột điện phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng địa phương, đồng thời phải thống kê, báo cáo Sở Bưu chính, Viễn thông để phối hợp giải quyết. Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không nhận được ý kiến phản hồi, đơn vị có cột điện được quyền thực hiện theo khoản 3 Điều 14 của Quy chế này.

Điều 11. Hồ sơ đầu tư mới, sửa chữa các hệ thống khác trên cột điện

1. Hồ sơ thiết kế các hệ thống khác trên cột điện phải được đơn vị tư vấn có chức năng lập. Các đơn vị phải gửi hồ sơ thiết kế cho đơn vị có cột điện xem xét khả năng đáp ứng của cột điện, đơn vị có cột điện phải nêu rõ lý do nếu không đồng ý thỏa thuận hồ sơ của đơn vị sử dụng chung cột điện. Thời gian xem xét và trả lời của đơn vị có cột điện không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nhưng không quá 15 ngày làm việc cho cả việc bổ sung hồ sơ thiếu, quá thời gian này mà đơn vị khác sử dụng chung cột điện không nhận được trả lời thì xem như đơn vị có cột điện đã chấp thuận.

2. Các đơn vị khác sử dụng chung cột điện gửi trước kế hoạch xây dựng, phát triển hệ thống khác trên cột điện của đơn vị trong thời gian 6 tháng cho đơn vị có cột điện, trừ trường hợp có thỏa thuận khác với đơn vị có cột điện. Nếu kế hoạch phát triển được thỏa thuận, đơn vị có cột điện có thể cùng đơn vị khác sử dụng chung cột điện bổ sung phụ lục hợp đồng đối với hợp đồng đã ký kết hoặc ký kết hợp đồng mới.

3. Đơn vị có cột điện được quyền từ chối thỏa thuận việc xây dựng, phát triển

của các đơn vị có hệ thống khác trên cột điện nếu đơn vị có cột điện xét thấy hồ sơ thiết kế không đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn, mỹ quan môi trường đô thị theo quy định hiện hành. Đơn vị có cột điện được quyền đình chỉ thi công tại hiện trường nếu các đơn vị khác thi công không có hoặc không thực hiện đúng theo thiết kế kỹ thuật thi công đã được đơn vị có cột điện thỏa thuận, thi công không đăng ký công tác, thi công không đảm bảo an toàn, có nguy cơ xảy ra tai nạn điện chết người.

Điều 12. Xử lý sự cố các hệ thống trên cột điện

Các đơn vị khác sử dụng chung cột điện và đơn vị có cột điện phải thiết lập đường dây nóng 24/24 của từng phạm vi, cung cấp đầy đủ các số điện thoại liên lạc cần thiết cũng như danh sách cán bộ phụ trách. Khi có sự cố cũng như các tình huống khẩn cấp, trong vòng 2 giờ các bên phải phối hợp khắc phục xong.

Mục II CÁCH THỨC VÀ LỘ TRÌNH THỎA THUẬN

Điều 13. Cách thức thỏa thuận sử dụng chung cột điện

1. Việc thỏa thuận giữa đơn vị có cột điện và các đơn vị khác sử dụng chung cột điện theo Quy chế này trên tinh thần hợp tác, bình đẳng các bên cùng có lợi, nếu có những khó khăn vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề chưa được quy định, các bên tự tổ chức đàm phán bổ sung tuân thủ pháp luật Nhà nước để đi đến thống nhất và thỏa thuận. Trường hợp một trong hai bên không tự thỏa thuận được thì không được triển khai thi công lắp đặt hệ thống khác trên cột điện và các bên có quyền báo cáo Sở Bưu chính, Viễn thông hoặc cơ quan chủ quản, chủ trì phối hợp các ngành, các cấp để giải quyết. Trường hợp ngoài thẩm quyền giải quyết của Sở Bưu chính, Viễn thông thì trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

2. Các đơn vị khác sử dụng chung cột điện kể cả phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh phải có thỏa thuận, đăng ký hoặc biên bản nguyên tắc, cung cấp địa chỉ, số điện thoại, người đại diện liên hệ công tác để quản lý lắp đặt, bảo dưỡng, tháo dỡ thu hồi hệ thống khác trên cột điện. Việc thỏa thuận sử dụng chung cột điện trên cơ sở thỏa mãn các điều kiện về kỹ thuật, mỹ quan, an toàn và các thỏa thuận khác theo nguyên tắc quy định tại Điều 2 Quy chế này.

Điều 14. Lộ trình thỏa thuận sử dụng chung cột điện

1. Đơn vị có cột điện phải thông báo rộng rãi trên báo đài địa phương về kế hoạch thỏa thuận sử dụng chung cột điện theo quy định của Quy chế này. Các đơn vị

sử dụng chung cột điện phải hoàn tất việc thỏa thuận hợp đồng thuê, biên bản thỏa thuận nguyên tắc hoặc có ý kiến phản hồi giải quyết những tồn tại, có kế hoạch kiểm tra thu hồi các hệ thống khác trên cột điện không sử dụng hoặc đã hư hỏng, có thời hạn việc lắp các dấu hiệu nhận biết theo quy định của Quy chế này trước 60 ngày kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực.

2. Đối với những hệ thống khác treo móc trên cột điện hiện hữu chưa đảm bảo kỹ thuật, an toàn thì đơn vị có trụ điện phải tổ chức khảo sát thực tế, bàn bạc thỏa thuận với các đơn vị sử dụng chung cột điện về hướng khắc phục cải tạo hay tháo bỏ hoàn toàn, các giai đoạn thực hiện. Kế hoạch thực hiện phải được hoàn tất trước tháng 6 năm 2007.

3. Trường hợp các đơn vị khác sử dụng chung cột điện nhưng không đăng ký, hợp đồng, thỏa thuận nguyên tắc với đơn vị có cột điện hoặc trốn tránh trách nhiệm phối hợp giải quyết những bất thường do hệ thống khác trên cột điện đe dọa gây sự cố lưới điện, đơn vị có cột điện được quyền báo cáo Sở Bưu chính, Viễn thông. Sở Bưu chính, Viễn thông chủ trì phối hợp Sở Công nghiệp chứng kiến giám sát cùng đơn vị có cột điện tháo dỡ hệ thống khác trên trụ điện để xử lý nhanh chóng các khiếm khuyết đe dọa gây sự cố. Khi đó, đơn vị có cột điện không phải chịu trách nhiệm đến việc hư hỏng vật tư, thiết bị cũng như tín hiệu đường truyền thông tin liên lạc của các đơn vị khác.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Điều 15. Phân công trách nhiệm

1. Sở Bưu chính, Viễn thông:

a) Chủ trì phối hợp với sở ngành giải quyết vướng mắc, hướng dẫn chi tiết, công khai quy trình thủ tục quản lý Nhà nước về việc đầu tư xây dựng duy tu bảo dưỡng, thu hồi các hệ thống chuyên ngành trên cột điện theo quy định của Nhà nước và Quy chế này. Giám đốc Sở Bưu chính, Viễn thông chịu trách nhiệm trực tiếp với Thủ trưởng các đơn vị Công an, Quốc phòng trong việc nhận biết hệ thống khác trên cột điện phục vụ mục đích an ninh quốc phòng.

b) Phối hợp với các Sở, ngành chức năng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị sử dụng chung cột điện thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Quy chế này.

2. Sở Công nghiệp:

Phối hợp với Sở quản lý chuyên ngành giải quyết vướng mắc, hướng dẫn và công khai quy trình thủ tục quản lý Nhà nước về việc đầu tư xây dựng duy tu bảo dưỡng, thu hồi có liên quan đến việc sử dụng chung cột điện trong phạm vi thành phố.

3. Sở Giao thông - Công chính:

a) Phối hợp với sở - ngành giải quyết vướng mắc, hướng dẫn và công khai quy trình thủ tục quản lý Nhà nước về việc đầu tư xây dựng duy tu bảo dưỡng, thu hồi các hệ thống chuyên ngành trên cột điện theo quy định của Nhà nước và Quy chế này.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở chuyên ngành xem xét giải pháp xây dựng hào kỹ thuật chung cho các công trình kết cấu hạ tầng: điện, nước, mạng thông tin dữ liệu, cáp truyền hình, chiếu sáng công cộng, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và giao cơ quan đơn vị chức năng đẩy nhanh kế hoạch triển khai xây dựng hào kỹ thuật chung để hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông.

4. Sở Tài chính:

Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện lập, hướng dẫn các quy định và các chính sách tài chính cho tổ chức cá nhân thực hiện các loại hình dịch vụ thuê, miễn phí sử dụng chung cột điện, hào kỹ thuật.

5. Cục Thuế thành phố:

Hướng dẫn việc đăng ký nộp thuế, thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật cho đầu tư sử dụng chung cột điện, hào kỹ thuật chung đối với công trình kết cấu hạ tầng: điện, nước, mạng thông tin dữ liệu, cáp truyền hình, chiếu sáng công cộng.

6. Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

a) Phối hợp với các cơ quan, ban ngành thành phố để quản lý Nhà nước đầu tư xây dựng mới, duy tu bảo dưỡng, đền bù giải tỏa lưới điện và hệ thống khác trên cột điện để giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị.

b) Chỉ đạo các ban ngành chức năng thuộc quận - huyện quản lý thỏa thuận vị trí, hướng tuyến của lưới điện và hệ thống khác trên cột điện, hỗ trợ cho đơn vị có cột điện, đơn vị khác sử dụng chung cột điện thực hiện tốt dịch vụ và các vấn đề có liên quan.

7. Đơn vị có cột điện:

a) Đầu tư phát triển, vận hành, duy tu bảo dưỡng, tháo dỡ thu hồi cột điện sử dụng chung trên địa bàn thành phố, định hướng tới năm 2010, tỷ lệ ngầm hóa hoặc

đưa vào hào kỹ thuật các đường dây điện trung áp đạt 50%.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị sử dụng chung cột điện: lập quy trình xử lý sự cố, bảo trì, xây mới các hệ thống sử dụng chung cột điện.

c) Thỏa hiệp hồ sơ thiết kế kỹ thuật, các biện pháp thi công các công trình có liên quan đến sử dụng chung cột điện theo thời gian quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

d) Đơn vị có cột điện chủ động tổ chức họp bàn khi cần thiết để thỏa thuận với các đơn vị khác sử dụng chung cột điện.

e) Thông báo kế hoạch tiến độ di dời tháo dỡ các cột điện để giải phóng mặt bằng ngay sau khi nhận được văn bản yêu cầu và thỏa thuận tiến độ thực hiện với các chủ dự án.

8. Đơn vị khác sử dụng chung cột điện:

Phối hợp với sở - ngành, đơn vị có cột điện thực hiện Quy chế này và quy định khác của pháp luật hiện hành.

Chương IV **KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 16. Các cơ quan chức năng của thành phố căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình thường xuyên tổ chức việc kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 17. Các hoạt động sử dụng chung cột điện thuộc các tổ chức, cá nhân có liên quan đều phải chịu sự kiểm tra của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo từng lĩnh vực quản lý.

1. Tùy tình hình cụ thể của từng dịch vụ đầu tư có thể kiểm tra từng khâu hoặc tất cả các khâu của quá trình đầu tư.

2. Công tác kiểm tra phải căn cứ vào các quy định của pháp luật về thanh tra và kiểm tra.

Điều 18. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân nếu vi phạm các quy định của Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Trong quá trình thực hiện có vấn đề vướng mắc, hoặc Chính phủ ban hành những văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến nội dung của Quy chế này, Sở Công nghiệp có trách nhiệm phối hợp với Sở Bưu chính, Viễn thông và các ngành, các cấp liên quan đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung thay thế, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tín